

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 559 /QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của UBND xã Tuần Giáo)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện năm 2025	So sánh (%)
A	B	1	2	3=2/1
A	TỔNG SỐ THU	154.958	212.633	137,2%
1	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	3.864	12.951	335,2%
2	Thu bổ sung	151.094	199.682	132,2%
	- Thu bổ sung cân đối	127.243	127.243	100,0%
	- Thu bổ sung có mục tiêu	23.851	72.439	303,7%
3	Thu chuyển nguồn	-	-	0,0%
4	Thu kết dư ngân sách năm trước	-	-	
B	TỔNG SỐ CHI	154.958	212.633	137,2%
1	Chi đầu tư phát triển	-	4.785	0,0%
2	Chi thường xuyên	154.958	207.848	134,1%
3	Dự phòng ngân sách			0,0%

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 559 /QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của UBND xã Tuần Giáo)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm		Ước thực hiện năm 2025		So sánh (%)	
		Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	155.058	154.958	214.177	212.633	138,1%	137,2%
I	Thu nội địa	3.964	3.864	14.495	12.951	365,7%	335,2%
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước			12		0,0%	0,0%
2	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	673	673	1.610	1.005	239,2%	149,3%
3	Thuế thu nhập cá nhân	60	60	939	937	1565,0%	1561,7%
4	Lệ phí trước bạ	2.659	2.659	5.169	5.169	194,4%	194,4%
5	Thu phí, lệ phí	135	135	481	210	356,3%	155,6%
6	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	260	260	213	213	81,9%	81,9%
7	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước			58	58		
8	Thu tiền sử dụng đất			5.461	5.317		
9	Thu cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước		-	72		0,0%	0,0%
10	Thu khác ngân sách	142	42	445	7	313,4%	16,7%
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	35	35	35	35	100,0%	100,0%
II	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã					0,0%	0,0%
III	Thu chuyển nguồn					0,0%	0,0%
IV	Thu kết dư ngân sách năm trước					0,0%	0,0%
V	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	151.094	151.094	199.682	199.682	132,2%	132,2%
	- Thu bổ sung cân đối	127.243	127.243	127.243	127.243	100,0%	100,0%
	- Thu bổ sung có mục tiêu	23.851	23.851	72.439	72.439	303,7%	303,7%

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 559 /QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của UBND xã Tuần Giáo)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm			Ước thực hiện năm 2025			So sánh (%)		
		Tổng số	XDCB	TX	Tổng số	XDCB	TX	Tổng số	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	154.958	0	154.958	212.633	4.785	207.848	137,2%	0,0%	134,1%
	Trong đó:									
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	75.334		75.334	76.040		76.040	100,9%	0,0%	100,9%
2	Chi khoa học, công nghệ, chuyển đổi số	0			-		-	0,0%	0,0%	0,0%
3	Chi quốc phòng	1.229		1.229	1.229		1.229	100,0%	0,0%	100,0%
4	Chi an ninh và trật tự, an toàn xã hội	1.647		1.647	1.647		1.647	100,0%	0,0%	100,0%
5	Chi y tế, dân số và gia đình	52		52	-			0,0%	0,0%	0,0%
6	Chi văn hóa thông tin	1.085		1.085	4.807	1.200	3.607	443,0%	0,0%	332,4%
7	Chi phát thanh, truyền hình	154		154	154		154	100,0%	0,0%	100,0%
8	Chi thể dục thể thao	15		15	15		15	100,0%	0,0%	100,0%
9	Chi bảo vệ môi trường	2.908		2.908	4.908		4.908	168,8%	0,0%	168,8%
10	Chi hoạt động kinh tế	16.830		16.830	29.981		29.981	178,1%	0,0%	178,1%
11	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	27.951		27.951	66.300	1.824	64.476	237,2%	0,0%	230,7%
12	Chi bảo đảm xã hội	23.357		23.357	27.552	1.761	25.791	118,0%	0,0%	110,4%
13	Chi khác ngân sách	1.327		1.327	-		-	0,0%	0,0%	0,0%
14	Dự phòng ngân sách	3.069		3.069	-		-	0,0%	0,0%	0,0%